

Số: 45 /2015/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về cung ứng dịch vụ bưu chính công ích và
dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Bưu chính ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 130/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông,

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về cung ứng dịch vụ bưu chính công ích và dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định danh mục dịch vụ, phương thức thực hiện cung ứng dịch vụ, trách nhiệm của các cơ quan có liên quan trong việc quản lý cung ứng dịch vụ bưu chính công ích và dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Doanh nghiệp được Nhà nước chỉ định duy trì mạng bưu chính công cộng để cung ứng dịch vụ bưu chính công ích quy định tại Điều 2 Quyết định này;

b) Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí quy định tại Điều 3 Quyết định này;

c) Các cơ quan: Báo Nhân dân, báo Quân đội Nhân dân, Tạp chí Cộng sản, báo của đảng bộ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

d) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Dịch vụ bưu chính công ích

Dịch vụ bưu chính công ích là dịch vụ bưu chính được cung ứng theo yêu cầu của Nhà nước, bao gồm:

1. Dịch vụ bưu chính phổ cập: Là dịch vụ thư cơ bản, có địa chỉ nhận, có khối lượng đơn chiếc đến 02 ki-lô-gam (kg), bao gồm:

a) Dịch vụ thư cơ bản trong nước;

- b) Dịch vụ thư cơ bản từ Việt Nam đi các nước;
 - c) Dịch vụ thư cơ bản từ các nước đến Việt Nam.
2. Dịch vụ bưu chính phục vụ quốc phòng, an ninh.
 3. Các nhiệm vụ đặc thù khác trong lĩnh vực bưu chính.

Điều 3. Dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí

Dịch vụ phát hành các loại báo, tạp chí sau đây qua mạng bưu chính công cộng là dịch vụ công ích:

1. Báo Nhân dân.
2. Báo Quân đội Nhân dân.
3. Tạp chí Cộng sản.
4. Báo của đảng bộ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 4. Chất lượng và giá cước dịch vụ

Dịch vụ bưu chính công ích và dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí được cung ứng theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và giá cước dịch vụ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.

Điều 5. Phương thức thực hiện

Việc cung ứng dịch vụ bưu chính công ích quy định tại Điều 2 và dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí quy định tại Điều 3 Quyết định này được thực hiện theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 3 Điều 26 Nghị định số 130/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Thông tin và Truyền thông
 - a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan hướng dẫn, tổ chức thực hiện Quyết định này;
 - b) Quản lý thực hiện cung ứng dịch vụ bưu chính công ích và dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí theo Điều 5 Quyết định này;
 - c) Quy định phạm vi dịch vụ bưu chính dành riêng và phối hợp với các cơ quan liên quan để đảm bảo thực hiện chính sách này;
 - d) Ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về dịch vụ bưu chính công ích và dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí theo thẩm quyền;
 - đ) Quyết định giá cước dịch vụ bưu chính công ích, giá cước dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí sau khi thống nhất với Bộ Tài chính;
 - e) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật trong hoạt động cung ứng dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí.

2. Bộ Tài chính

Hướng dẫn doanh nghiệp cung ứng dịch vụ thực hiện hạch toán dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí theo quy định và các chính sách ưu đãi về thuế của Nhà nước liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp.

3. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Thực hiện quản lý nhà nước trên địa bàn về hoạt động cung ứng dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí và việc chấp hành các quy định về dịch vụ bưu chính dành riêng theo quy định của pháp luật;

b) Thực hiện các nội dung quy định tại Quyết định này và theo hướng dẫn của các Bộ, cơ quan có liên quan.

4. Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích và dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí

a) Duy trì, quản lý, khai thác mạng bưu chính công cộng, bao gồm: Hệ thống các điểm phục vụ (bưu cục, điểm bưu điện - văn hóa xã, thùng thư công cộng và các hình thức khác), các cơ sở khai thác (bưu cục khai thác bưu chính quốc tế, liên tỉnh, nội tỉnh) được kết nối bằng các tuyến vận chuyển và tuyến phát hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về dịch vụ bưu chính công ích và dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí theo quy định của Nhà nước;

b) Chấp hành các quy định của Nhà nước về quản lý chất lượng, giá cước dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí;

c) Chịu sự kiểm tra, giám sát của Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc chấp hành các quy định về cung ứng dịch vụ bưu chính công ích và dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí;

d) Báo cáo việc thực hiện Quyết định này theo quy định;

đ) Đề xuất việc sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách về dịch vụ bưu chính công ích và dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2015.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 65/2008/QĐ-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về cung ứng dịch vụ bưu chính công ích và Quyết định số 72/2011/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 65/2008/QĐ-TTg.

3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Tổng công ty Bưu điện Việt Nam;
- Các cơ quan: Báo Nhân dân, Báo Quân đội Nhân dân, Tạp chí Cộng sản;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (3b).Q 244

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng